



TUẦN 8

Thứ ba ngày 25 tháng 10 năm

Ngày soạn: 22/10/.....

Ngày giảng: 25/10/.....

Chiều

Tiết 1- Luyện Toán: SO SÁNH HAI SỐ THẬP PHẦN

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh ôn cách so sánh hai số thập phân và biết sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.

II. Chuẩn bị:

- VBT.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

- HS nêu cách so sánh hai số thập phân.

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Điền dấu $>$; $<$; $=$.

- HS làm vbt. Gọi vài em đọc kết quả ; GV nhận xét, chữa bài lên bảng.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Học sinh nêu cách làm bài, giáo viên nhấn mạnh đổi hai về cùng một đơn vị

- Học sinh làm bài vào vở.

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài. Viết các số theo thứ tự từ lớn đến bé.

- HD học sinh phải so sánh để sắp xếp.

- HS làm vở bt ; 1 em lên bảng làm.

- hs cùng gv nhận xét chữa bài: 0,291 ; 0,219 ; 0,19 ; 0,17 ; 0,16

Bài 4: Học sinh nêu yêu cầu của bài toán.

- Giáo viên hd : để về phải lớn hơn về trái thì chữ số hàng phần trăm phải bé hơn 1.

- HS tự làm rồi chữa bài.

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2- Mĩ thuật: **VTM. MẪU CÓ DẠNG HÌNH TRỤ VÀ HÌNH CẦU**

I. Mục tiêu:

- Củng cố kiến thức cho học sinh trong bài vẽ theo mẫu về: Quan sát, bố cục, dựng hình.
- Làm quen với vẽ đậm nhạt trên bài vẽ theo mẫu
- Kỹ năng quan sát, dựng hình, nhìn đậm nhạt và kỹ năng vẽ khối.
- Có ý thức quan sát, nhận xét cá thể vật và qui những đồ vật đó về những khối hình cơ bản

II. Chuẩn bị:

- GV:
 - + Bài tập vẽ theo mẫu khối có dạng hình trụ và hình cầu của học sinh năm trước
 - + Mẫu vật: Một số đồ vật có dạng hình trụ (chia, lọ...) và một mẫu là quả có dạng khối tròn (quả cam, quả cà chua...) Những mẫu này khác nhau về hình, về tỉ lệ và chất liệu, làm cho mẫu sinh động và hấp dẫn HS.
- HS: Giấy vẽ hoặc vở vẽ, bút chì, tẩy...

III. Lên lớp:

1. Giới thiệu bài:

2. Các hoạt động:

Hoạt động 1: *Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu:*

- Đề nghị các nhóm quan sát và nhận xét:
 - + Hình dáng của 2 đồ vật; Tỉ lệ cao thấp, to nhỏ của 2 đồ vật
 - + Màu sắc của 2 đồ vật; Xa gần của 2 đồ vật
 - + Khung hình chung của cả 2 đồ vật có chiều nào lớn hơn chiều nào?
 - + Khung hình chung của từng đồ vật như thế nào so với khung hình chung của cả 2 đồ vật?
- + Sắp xếp hình vẽ tập hợp mẫu vào tờ giấy vẽ theo chiều ngang hay chiều dọc của tờ giấy vẽ?
- Các nhóm chú ý quan sát theo yêu cầu của cô giáo, trả lời lần lượt trước cả lớp và cô giáo hệ thống lại một lần trước khi hướng dẫn HS cách vẽ.

Hoạt động 2: *Hướng dẫn học sinh cách dựng hình*

- Đề nghị các nhóm thảo luận và trình bày lại cách vẽ dựng hình của bài vẽ theo mẫu này.
- Các nhóm trả lời và GV kết luận lại từng bước cụ thể và trình bày bằng trực quan trên bảng:
 - + Ước lượng và vẽ khung hình chung của tập hợp mẫu vào tờ giấy vẽ sao cho hợp lí
 - + Ước lượng và vẽ khung hình chung của từng vật mẫu trên cơ sở khung hình chung của cả tập hợp mẫu đã vẽ
 - + Dựng hình từng đồ vật : Đánh dấu các điểm cơ bản của từng đồ vật, vẽ hình kĩ hà và vẽ hình chi tiết.

Hoạt động 3: *Hướng dẫn học sinh thực hành dựng hình*

+ Trong quá trình HS dựng hình, GV quan sát theo dõi và giúp đỡ từng nhóm, từng HS. Kịp thời nhắc nhở những sai lầm, lúng túng của HS trong quá trình làm bài.

+ Luôn nhắc HS quan sát mẫu để vẽ, yêu cầu hình vẽ gần giống mẫu về hình dáng, tỉ lệ, vị trí...

+ HS không dùng thước kẻ, com pa... để dựng hình.

Hoạt động 4: Nhận xét, đánh giá

+ GV thu bài và nhận xét chi tiết cách dựng hình, cách vẽ đậm nhạt., bố cục

3. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét chung.

- Khuyến khích động viên học sinh và dặn dò chuẩn bị bài sau.

Tiết 3- LTVC: MỞ RỘNG VỐN TỪ: THIÊN NHIÊN

I. Mục tiêu:

- Hiểu nghĩa từ thiên nhiên nắm được một số từ ngữ chỉ sự vật, hiện tượng thiên nhiên.

- Tìm được từ ngữ tả không gian, tả sông nước và đặt câu với một từ ngữ tìm được mỗi ý a,b,c của BT 3, 4.

II. Chuẩn bị:

- Vở bài tập Tiếng Việt 5.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

3. Bài mới:

Bài 1: Học sinh đọc yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên cho học sinh làm bài vào vở bài tập.

- HS đọc kết quả của mình, HS cùng GV nhận xét chốt (*b. Tất cả mọi thứ không do con người tạo ra*).

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- HS thảo luận nhóm 4 nêu ra các từ miêu tả không gian.

- Học sinh đặt câu 2 câu với từ trong 4 nhóm từ trên.

- HS đọc kết quả. GV nhận xét chữa bài.

Bài 4: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- HS làm vở BT; Vài HS đứng dậy đọc bài của mình.

- Lớp nhận xét; Gv nhận xét chữa bài.

Thứ tư ngày 26 tháng 10 năm

Ngày soạn: 23/10/.....

Ngày giảng: 26/10/.....

Sáng

Tiết 1-Tập đọc: TRƯỚC CÔNG TRỜI

I. Mục tiêu:

- Biết đọc diễn cảm bài thơ thể hiện cảm xúc tự hào trước vẻ đẹp thiên nhiên vùng cao nước ta.
- Hiểu bài thơ: Ca ngợi vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên vùng núi cao và cuộc sống thanh bình trong lao động của đồng bào các dân tộc.
- Học thuộc lòng những câu thơ em thích.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Hai học sinh đọc bài Kì diệu rừng xanh. Nêu nội dung của bài?

3. Bài mới:

* Giới thiệu bài : Trước công trời

a, Luyện đọc:

- Giáo viên giúp học sinh hiểu từ mới từ khó: Áo chàm, nhạc , ngựa, thung.
- Một học sinh khá giỏi đọc bài. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn.
- Giáo viên kết hợp sửa lỗi khi học sinh đọc sai.
- Học sinh luyện đọc theo cặp.
- Một học sinh đọc lại toàn bài.
- Giáo viên đọc diễn cảm toàn bài.

b, Tìm hiểu bài:

- Học sinh đọc khổ thơ 1, trả lời câu hỏi:
+ **Vì sao địa điểm tả trong bài thơ được gọi là “công trời”**
- Một học sinh đọc khổ thơ 2- 3, trả lời câu hỏi:
+ **Tả lại vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên trong bài thơ?**
- + Trong những cảnh vật được miêu tả, em thích nhất cảnh vật nào? Vì sao?
(Em thích nhất hình ảnh đứng trước công trời, ngựa đầu nhìn lên thấy khoảng không có gió thoảng, mây trôi)
- + Điều gì đã khiến cảnh rừng sương giá ấy ấm lên?
(Cảnh rừng sương giá ấm lên bởi có hình ảnh con người, ai nấy tất bật, rộn ràng với công việc)

- Nội dung của bài là gì?

- Học sinh nêu giáo viên chốt lại và ghi bảng.

c, Đọc diễn cảm:

- Học sinh đọc nối tiếp 3 khổ thơ của bài.

- Giáo viên chọn đọc diễn cảm làm mẫu khổ thơ 2-3. Học sinh luyện đọc theo cặp.

- Một vài học sinh thi đọc diễn cảm đoạn văn trước lớp.

4. Củng cố, dặn dò:

- 1 HS nêu lại nội dung bài.

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2-Toán:

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- So sánh hai số thập phân, sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn.

II. Chuẩn bị: VBT

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra bài cũ:

Gọi hai học sinh lên bảng làm bài tập 3 ở vở bài tập.

Giáo viên nhận xét.

2. Bài mới:

**Giới thiệu bài:* Luyện tập

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu bài toán.

- Học sinh nhắc lại cách so sánh hai số thập phân.

- Học sinh tự làm vào vở rồi chữa bài. Khi chữa bài học sinh giải thích kết quả làm bài.

Bài 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Học sinh chữa bài tập theo kết quả đúng vào vở.

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài.

- Gọi một học sinh lên bảng làm. Giáo viên chữa bài. $9,708 < 9,718$

Bài 4: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

Học sinh làm bài vào vở - giáo viên chữa bài nhận xét.

a, $x = 1$ vì $0,9 < 1 < 1,2$; b, $x = 65$ vì $64,97 < 65 > 65,14$

3. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài tập.

- Về nhà học bài và làm các bài tập ở SGK.

- Giáo viên nhận xét tiết học.

Tiết 3-Tập làm văn:

LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục tiêu:

- Biết lập dàn ý cho bài văn tả một cảnh đẹp ở địa phương đủ ba phần.

- Dựa vào dàn ý viết được một đoạn văn miêu tả cảnh đẹp ở địa phương.

II. Chuẩn bị:

- Vở bài tập TV5, tập 1.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ôn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Học sinh đọc đoạn văn tả cảnh sông nước ở tiết trước.

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Luyện tập tả cảnh

Bài tập 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập .

- Dựa vào những kết quả quan sát đã có, lập dàn ý chi tiết cho bài văn với đủ 3 phần.

Bài tập 2: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập.

- Giáo viên nhắc học sinh: Nên chọn một đoạn trong phần thân bài để chuyển thành đoạn văn. Mỗi đoạn có một câu mở đầu nêu ý bao trùm của đoạn. Các câu trong đoạn cùng làm nổi bật ý đó.

- Đoạn văn phải có hình ảnh. Chú ý áp dụng các biện pháp so sánh, nhân hóa cho hình ảnh thêm sinh động.

- Đoạn văn cần thể hiện được cảm xúc của người viết.

- Học sinh viết một đoạn văn.

- Một học sinh tiếp nói nhau đọc đoạn văn.

- Cả lớp và giáo viên nhận xét.

4. Củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 4-Khoa học:

PHÒNG BỆNH VIÊM GAN A

I. Mục tiêu:

- Biết cách phòng tránh bệnh viêm gan A.

II. Chuẩn bị:- Tranh ở SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ôn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Nêu nguyên nhân gây bệnh viêm não?

Nêu cách phòng chống bệnh viêm não?

3. Bài mới:

*Giới thiệu bài: Phòng bệnh viêm gan A.

Hoạt động 1: Làm việc với SGK.

Mục tiêu: Học sinh nêu được tác nhân, đường lây truyền bệnh viêm gan A.

Tiến hành:

Bước 1: Giáo viên chia lớp thành bốn nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm.

- + Nêu một số dấu hiệu của bệnh viêm gan A?
- + Tác nhân gây ra bệnh viêm gan A là gì?
- + Bệnh viêm gan A lây truyền qua đường nào?

Bước 2: Làm việc theo nhóm.

- Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình làm việc theo hướng dẫn của nhóm.

Bước 2: Làm việc cả lớp.

- Đại diện từng nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình.

GV kết luận.

Hoạt động 2: Quan sát và thảo luận.

Mục tiêu: Nêu được cách phòng bệnh viêm gan A.

Có ý thức thực hiện phòng tránh bệnh viêm gan A.

Tiến hành:

Bước 1: Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát hình 2, 3, 4, 5 và trả lời câu hỏi:

- Chỉ và nói về nội dung của từng hình.
- Hãy giải thích tác dụng của việc làm trong từng hình đối với việc phòng tránh bệnh viêm gan A.

Bước 2: Giáo viên nêu các câu hỏi thảo luận.

- Các cách phòng bệnh viêm gan A.
- Người mắc bệnh viêm gan A cần lưu ý điều gì?
- Bạn có thể làm gì để phòng bệnh viêm gan A?

GV kết luận.

4. củng cố, dặn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.
- Về nhà học bài và xem bài mới.

Chiều

Tiết 1- Luyện Toán

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- So sánh hai số thập phân, sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn.

II. Chuẩn bị:

- SGK, VBT.

III. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

1. Phương pháp: Thực hành, làm việc cá nhân.
2. Kỹ thuật: Đặt câu hỏi.

IV. Lên lớp:

*Giới thiệu bài: Luyện tập.

- Hướng dẫn cho học sinh làm bài tập trong vở bài tập.

Bài 1: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. Điền dấu thích hợp vào ô trống:

- 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.

- HS cùng GV nhận xét chữa bài

$54,8 > 54,79$; $40,8 > 39,99$;

$7,61 < 7,62$; $64,700 = 64,7$

Bài 2: Khoanh vào số lớn nhất. Hd học sinh so sánh để tìm số lớn nhất.

- 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.

- HS cùng GV nhận xét chữa bài: 5,694 ; 5,946; 5,96 ; **5,964**

Bài 3: Học sinh nêu yêu cầu của bài tập. 1 hs lên bảng làm, lớp làm VBT.

- HS cùng GV nhận xét chữa bài. (Từ bé đến lớn: 83,56; 83,62; 83,65; 84,18; 84,26)

3. Củng cố, dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài.

- Về nhà học bài và xem bài mới.

Tiết 2- Tập làm văn: LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

I. Mục tiêu:

- Biết lập dàn ý cho bài văn tả một cảnh đẹp ở địa phương đủ ba phần.

- Dựa vào dàn ý viết được một đoạn văn miêu tả cảnh đẹp ở địa phương.

II. Chuẩn bị:

- Vở bài tập TV5, tập 1.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ:

Học sinh đọc đoạn văn tả cảnh sông nước ở tiết trước.

3. Bài mới:

* **Giới thiệu bài:** Luyện tập tả cảnh.

Đề bài: Hãy viết một đoạn văn tả cảnh đẹp quê em.

- Hs viết vào VBT.

- Vài hs đọc bài làm của mình. Cả lớp và giáo viên nhận xét.

4. Củng cố, dẫn dò:

- Giáo viên nhấn mạnh nội dung của bài. Về nhà học bài và xem trước bài mới.

- Giáo viên nhận xét tiết học.

Tiết 3 - Âm nhạc: (Ôn hai bài hát) **REO VANG BÌNH MINH **CON CHIM HAY HÓT****

I. Mục tiêu:

- Hát đúng giai điệu và lời ca, biết hát kết hợp vận động phụ họa, biết vỗ tay hoặc gõ đệm theo bài hát.

II. Chuẩn bị:

-GV: Nhạc cụ thường dùng.

-HS: Sách GK âm nhạc lớp 5

III. Các hoạt động dạy học

1. Phần mở đầu:

-GV giới thiệu nội dung tiết học

2. Phần hoạt động

Nội dung 1: Ôn tập 2 bài hát

Hoạt động 1: Ôn bài Reo vang bình minh

-HS hát đối đáp và đồng ca

-HS tập biểu diễn theo hình thức tốp ca

-Trả lời câu hỏi: Nêu tên một số bài hát của Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước

Cảm nhận của em về bài hát Reo vang bình minh?

Hoạt động 2: Ôn bài Con chim hay hát.

-Trả lời câu hỏi: Trong bài hát, hình ảnh nào tượng trưng cho hòa bình ?

Hãy hát một câu trong bài hát khác về chủ đề hòa bình.

Nội dung 2: Học sinh thi hát.

3. Phần kết thúc.

-HS hát lại 2 bài hát vừa ôn tập.

-Dẫn HS ôn bài đã học và chuẩn bị bài học sau.